

Bản án số: 47/2019/HS-ST
Ngày: 17/9/2019

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Nguyễn Hữu Khánh và ông Nguyễn Đình Thật.

- *Thư ký phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Bảy – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quyên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 17/9/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2019/TLST - HS ngày 21/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2019/QĐXXST - HS ngày 05/9/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành N, sinh năm 1993; giới tính: Nam; nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố V, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam; chỗ ở hiện nay: Thôn x C, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn P và bà Trịnh Thị Kim T; vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. (Có mặt)

* **Người bị hại:** Anh Ngô Trọng H, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn Q (trước là thôn OL), xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam. (Có mặt)

*** Những người làm chứng:**

- Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1954; địa chỉ: Thôn x C, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam.(Vắng mặt)

- Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn x C, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam.(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 6 giờ 15 phút ngày 18/4/2019, anh Ngô Trọng H điều khiển xe mô tô chở con gái đi học. Trên đường đi, anh H điều khiển xe mô tô xô vào con chó của nhà bị cáo Nguyễn Thành N khi con chó đang chạy qua đường. Lúc này ông Nguyễn Văn P là bố đẻ N có mặt ở đó gọi anh H quay lại nhưng anh H không nghe thấy nên vẫn điều khiển xe đi tiếp. Ông P về nhà kể lại sự việc với N. Đến khoảng 6 giờ 30 phút cùng ngày, N tay trái cầm 01 chiếc thang, tay phải cầm 01 chiếc kim đi ra đường trước cửa nhà để sửa điện thì gặp anh H đang điều khiển xe quay về. N chặn xe anh H dừng lại để nói chuyện thì hai bên lời qua tiếng lại, có lời nói xúc phạm lẫn nhau. N dùng tay phải cầm chiếc kim đâm 01 nhát trúng vào vùng thái dương bên trái anh H và dùng tay chân dẫm đá vào người anh H thì được người dân can ngăn. Anh H bị thương được đưa đến Trạm y tế xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam sơ cứu và điều trị.

Ngày 12/6/2019, anh Ngô Trọng H có đơn gửi đến Công an huyện B, tỉnh Hà Nam yêu cầu khởi tố vụ án và xử lý hình sự đối với bị cáo N về hành vi gây thương tích cho anh H vào sáng ngày 18/4/2019.

Ngày 14/6/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã tiến hành xác minh, thu giữ vật chứng do bị cáo N tự giác giao nộp là 01 (một) chiếc kim bằng kim loại đã qua sử dụng.

Ngày 28/6/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện B ra quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam giám định mức độ tổn hại sức khỏe của anh Ngô Trọng H do bị thương tích ngày 18/4/2019. Tại bản kết luận giám định số 77/19/TgT ngày 04/7/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: “Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo kích thước nhỏ, không ảnh hưởng đến thẩm mỹ; xước da má trái không để lại sẹo, sưng nề vùng thái dương và tai trái sau điều trị ổn định. Căn cứ bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế, quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 02% (Hai phần trăm). Cơ chế hình thành và vật gây thương tích: Rách da đuôi mắt trái và xước da má trái do vật có cạnh gây nên; sưng nề vùng thái dương và tai trái do vật tày gây nên”.

Tại Cáo trạng số 47/CT - VKS - TA ngày 19/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam truy tố bị can Nguyễn Thành N về tội “Cố ý gây thương tích”. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo N từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng. Tịch thu tiêu hủy chiếc kim.

Tại phiên tòa, bị cáo N khai nhận hành vi dùng tay cầm kim đâm gây thương tích cho anh H như nội dung vụ án đã nêu ở trên.

Tại phiên tòa, người bị hại – anh Ngô Trọng H trình bày: Nguyên nhân và diễn biến sự việc bị cáo N dùng kim sắt đánh gây thương tích cho anh đúng như Cáo trạng đã nêu. Anh đề nghị Hội đồng xét xử xử lý bị cáo N theo đúng quy định của pháp luật. Về trách nhiệm bồi thường dân sự, anh không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên.

[2] - Về tội danh: Xét do anh Ngô Trọng H yêu cầu khởi tố vụ án, xử lý bị cáo Nguyễn Thành N theo quy định của pháp luật về hành vi bị cáo dùng kim sắt đâm gây thương tích, làm anh H tổn thương cơ thể 02% (Hai phần trăm) vào khoảng 6 giờ 30 phút ngày 18/4/2019 tại thôn x C, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam vì vậy bị cáo Nguyễn Thành N đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định tội “dùng hung khí nguy hiểm” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng các tình tiết “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại”, “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” và “đã thực hiện nghĩa vụ quân sự” theo quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Tuy nhiên xét tỷ lệ tổn thương cơ thể bị cáo gây cho bị hại là 02% (Hai phần trăm); bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã bồi thường thiệt hại, khai báo thành khẩn thể hiện thái độ ăn năn hối cải; có nơi cư trú rõ ràng và hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn có sự xác nhận của chính quyền nơi cư trú; do vậy Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà vẫn có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân biết tuân thủ pháp luật. Tuy nhiên Hội đồng xét xử nhắc bị cáo phải lấy đây làm bài học sâu sắc để từ đó rèn luyện bản thân.

[3] Về vật chứng của vụ án: Xét chiếc kim bị cáo dùng đâm anh H là vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về trách nhiệm dân sự; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh H 10.000.000 đồng và anh H không yêu cầu về phần bồi thường dân sự do vậy Hội đồng xét xử không giải quyết vấn đề này.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N **09** (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **01** (Một) năm **06** (Sáu) tháng kể từ ngày tuyên án (17/9/2019).

Giao bị cáo Nguyễn Thành N cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục. Trong trường hợp bị cáo N thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo N cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo N phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kim được xác định theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/8/2019 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thành N phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai. Báo cho bị cáo N và bị hại – anh H biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã B, huyện B;
- UBND thị trấn V, huyện L;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Đặng Trần Anh Dũng

(Đã ký)